TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ - ST
Ngày 10/5/2022
V/v *"Ly hôn"*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Vân và anh Bồ Xuân Ngọc

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Diệp Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 196/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2000.

- Bị đơn: Anh Đào Văn T, sinh năm 1994.

Đều trú tại: Thôn Từ Vân, xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

(Đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Nguyên đơn, chị Nguyễn Thị H, trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội ngày 14/11/2018 và được gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Việc kết hôn là tự nguyện không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn anh chị chung sống bình thường đến khoảng tháng 3 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, vợ

chồng hay cãi vã xô xát, không hiểu nhau, kinh tế vợ chồng riêng rẽ. Chị H và anh T đã ly thân từ tháng 4/2021, chị H về nhà bố mẹ đẻ sống từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân anh chị không quan tâm, chăm sóc đến nhau và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Anh chị và hai bên gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng không thể hàn gắn được nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T để ổn định cuộc sống riêng.

Chị H và anh T có 01 người con chung là Đào Khánh L, sinh năm 25/5/2019. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng nuôi con chung đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi sinh con ra thì chị H là người chăm sóc cháu L đến khi ly thân. Sau khi ly thân cháu L ở cùng anh T. Trong thời gian này chị H vẫn đến thăm nom chăm sóc con cái, có mua sữa, quần áo cho con nhưng anh T không nhận. Chị H vẫn đón con về ngoại chơi nhưng anh T chỉ cho đón trong ngày, không cho ở hẳn với mẹ. Hiện nay chị H kinh doanh gia cầm, thu nhập bình quân 15-20 triệu 1 tháng.

Chị H không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản

Chị H nhất trí nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị đơn là anh Đào Văn T trình bày:

Anh T kết hôn với chị H ngày 14/11/2018, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội và được gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Việc kết hôn là tự nguyện không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn chúng anh chị chung sống bình thường đến khoảng tháng 3 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hay cãi vã nhau về vấn đề kinh tế, chị H sinh con xong hơn 1 năm nhưng vẫn không đi làm. Chị H nói tiền ai nấy tiêu, vợ không chung đụng kinh tế. Anh chị ly thân từ tháng 4/2021 đến nay, từ đó không quan tâm chăm sóc nhau, không còn tình cảm với nhau. Anh chị và hai bên gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay chị H xin ly hôn anh T nhất trí đồng ý.

Anh T và chị H có có 01 người con chung là Đào Khánh L, sinh năm 25/5/2019 hiên nay đang ở với anh T. Khi ly hôn anh T có nguyện vọng trực tiếp nuôi con chung đến khi trưởng thành, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Chị H bỏ đi từ tháng

4/2021 đến nay, chặn liên lạc con ốm đau đi viện không gọi được. Thỉnh thoảng có cỗ bàn chị H mới xuống đón con về, không mua sắm gì cho con. Anh T không cản trở chị H thăm con. Hiện nay anh T bán hàng ăn thu nhập 10-15 triệu/ tháng.

Anh T không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như: thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay HĐXX và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

Đề nghị: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, đề nghị xử chị H được ly hôn anh T. Giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Sau khi thảo luận và nghị án. HĐXX nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền: Yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H, HĐXX nhận thấy rằng:

Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn T là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị H, anh T chúng sống bình thường đến tháng 3 năm 2021 thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cãi vã nhau về vấn đề kinh tế. Đến tháng 4/2021 anh chị ly thân, chị H về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Vợ chồng chị H, anh T đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, đó là vợ chồng không sống chung với nhau; không thương yêu, quan tâm, chăm sóc nhau làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc hòa giải ly hôn giữa chị H, anh T không có kết quả do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

Về nuôi con chung sau ly hôn: Chị H và anh T có 01 con chung là Đào Khánh L, sinh năm 25/5/2019, kể từ khi ly thân ở với anh T. Cả chị H và anh T đều tha thiết yêu cầu được nuôi con chung sau ly hôn và đều có điều kiện để nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng, cháu Đào Khánh L còn nhỏ, đến nay chưa tròn 36 tháng tuổi, lại là con gái nên rất cần sự chăm sóc của mẹ, nên giao cháu L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không quyết định trong vụ án này.

[2.3] Về tài sản: Các đương sự đều không yêu cầu giải quyết.

[3] Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 143; 144; 147; 271; 273; 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 54, 56, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H. Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Đào Văn T.

2. Về con chung:

Chị H và anh T có 01 con chung là Đào Khánh L, sinh năm 25/5/2019

Giao con chung là cháu Đào Khánh L cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T đến khi chị H có yêu cầu khác.

Anh T có quyền được thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0022688 ngày 16/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, TP. Hà Nội.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- Chi cục THADS huyện Thường Tín;
- UBND xã Lê Lợi;
- Lưu hồ sơ vụ án…

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Tuấn